

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SWING POINT GRID 1.20

1. Giới thiệu

Swing Point Grid là EA giao dịch tự động dựa trên các vùng **Swing High (HH)** và **Swing Low (LL)** trên biểu đồ.

EA tự động quét và xác định các điểm Swing theo **khung thời gian đang sử dụng**, sau đó đặt các lệnh chờ:

- **Buy Limit** tại các vùng Swing Low (LL).
- **Sell Limit** tại các vùng Swing High (HH).

EA có thể tự động quản lý các lệnh theo hệ thống Grid, tự động đặt lại lệnh khi điều kiện Swing mới được xác định, đồng thời hỗ trợ:

- Giới hạn số lượng Swing được sử dụng.
 - Tùy chọn sử dụng Swing High, Swing Low hoặc cả hai.
 - Tăng khối lượng lệnh theo cấp số cộng hoặc cấp số nhân.
 - Chốt toàn bộ cụm lệnh theo tổng lợi nhuận.
 - Cắt toàn bộ cụm lệnh theo mức lỗ tiền đặt trước.
 - Quét và xây dựng lại Grid khi cần thiết.
 - Quản lý và xóa riêng các lệnh Buy Limit / Sell Limit.
-

2. Nguyên lý hoạt động

EA liên tục quét dữ liệu giá để tìm các điểm **Swing High** và **Swing Low**.

Ví dụ:

- Swing Low gần giá hiện tại → EA có thể đặt **Buy Limit**.
- Swing High gần giá hiện tại → EA có thể đặt **Sell Limit**.

Giả sử EA tìm được:

Swing Low:

- 4020
- 4010
- 4000

Swing High:

- 4040

- 4050
- 4060

EA sẽ sử dụng các Swing này để xây dựng hệ thống lệnh chờ theo cấu hình của người dùng.

EA không vào lệnh Market theo tín hiệu Swing. EA chủ yếu sử dụng **Pending Order** để chờ giá quay trở lại các vùng Swing.

3. Khung thời gian giao dịch

EA sử dụng dữ liệu Swing theo **khung thời gian của biểu đồ đang gắn EA**.

Ví dụ:

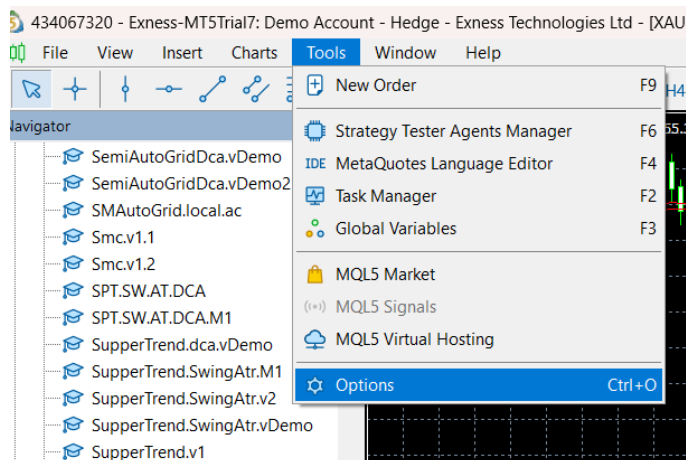
- Gắn EA trên M5 → xác định Swing trên M5.
- Gắn EA trên M15 → xác định Swing trên M15.
- Gắn EA trên H1 → xác định Swing trên H1.

Do đó, nếu muốn giao dịch theo Swing của một khung thời gian cụ thể, hãy mở đúng khung thời gian đó trước khi gắn EA.

4. Gắn EA vào Account mt5

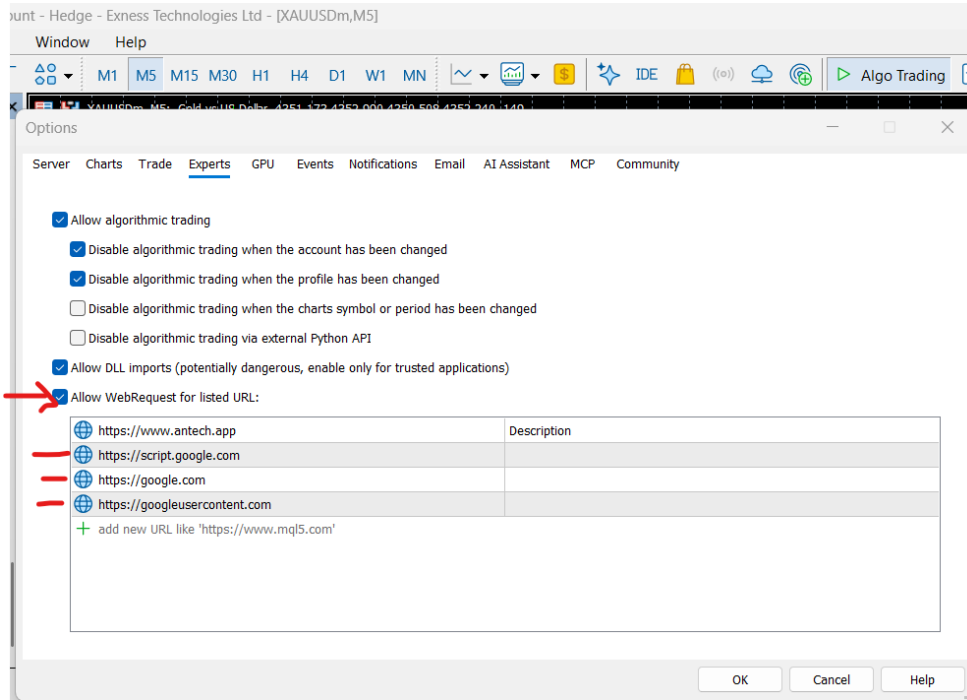
Trước khi gắn EA vào mt5 hãy add 3 link từ google để kích hoạt user từ xa

Trên mt5 tìm menu



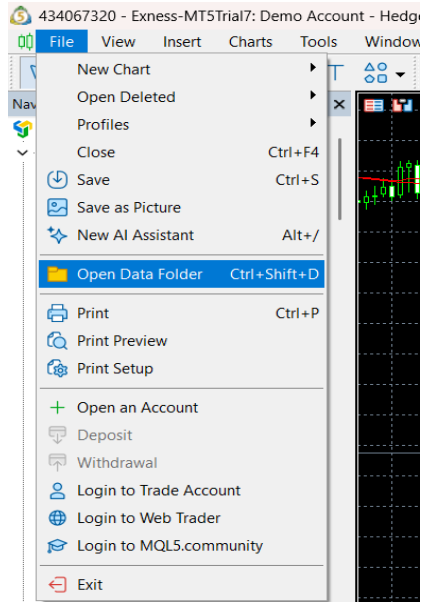
Sau đó Add 3 link sau vào Webrequest:

1. <https://script.google.com>
2. <https://google.com>
3. <https://googleusercontent.com>



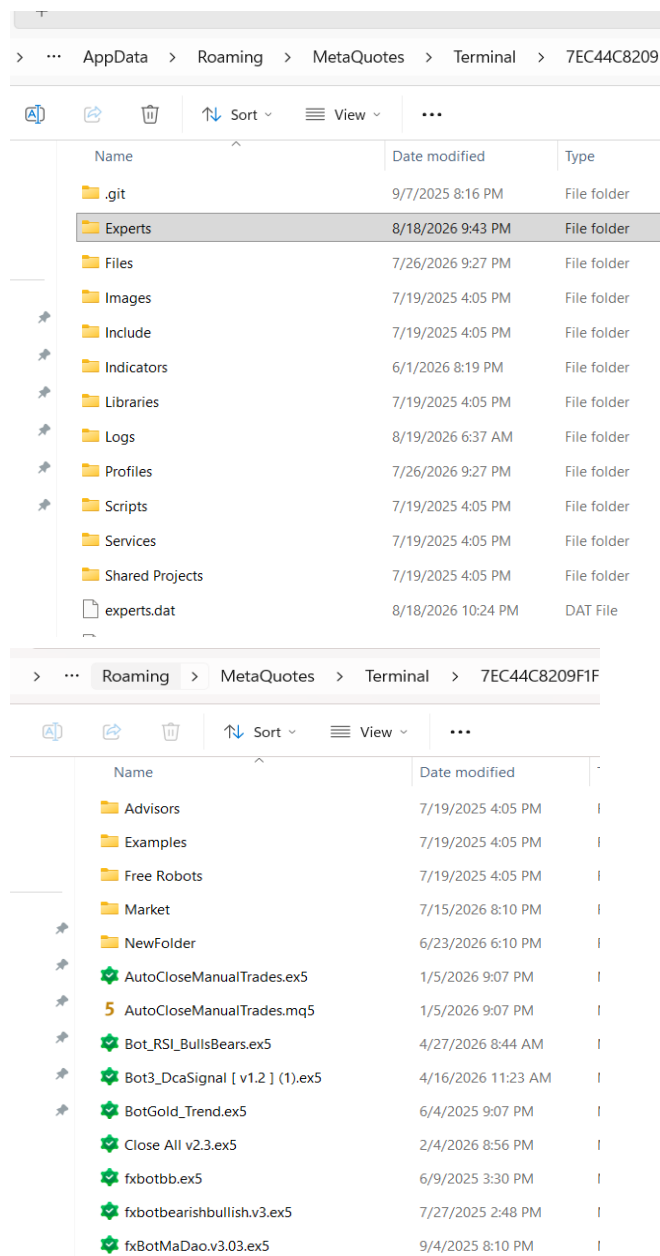
Tiếp theo

4.1 Trên mt5 chọn File -> Open Data Folder. Cửa sổ folder window hiện ra, tiếp tục chọn click folder MQL5, và click trên folder Experts, tiếp tục mở ra folder sẽ chứa tất cả EA của mt5, và chúng ta sẽ copy EA SwingPointGrid đặt vào đây.

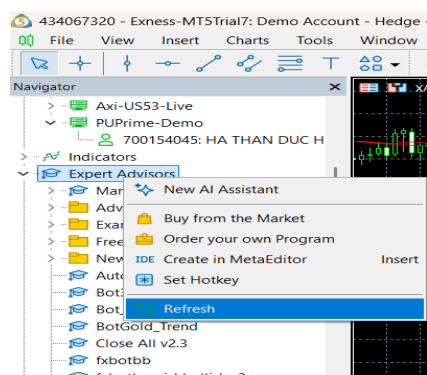


> ... hathan > AppData > Roaming > MetaQuotes > Terminal > 7EC44C8209F1F08832

A [] [] [] Sort View ...				
Name	Date modified	Type	Size	
bases	8/10/2026 8:36 PM	File folder		
config	8/19/2026 8:22 AM	File folder		
Ilm-agent	7/26/2026 9:27 PM	File folder		
logs	8/19/2026 6:37 AM	File folder		
MQL5	7/19/2025 4:05 PM	File folder		
profiles	7/19/2025 4:05 PM	File folder		
temp	7/19/2025 4:05 PM	File folder		
Tester	7/20/2025 7:36 PM	File folder		
origin.txt	1/22/2025 9:23 PM	Text Document	1 KB	



Tiếp theo quay lại mt5 refresh trên menu Expert sẽ thấy bot EA SwingPointGrid xuất hiện



Tiếp theo chúng ta sẽ click double vào EA SwingPointGrid.

Variable	Value
01 Số nền trái/phải xác nhận SWing	6
01 Tổng số điểm Swing HH + LL gần nhất	7
Loại Swing dùng đặt limit	Cả hai Swing High và Swing Low
1/2 Lot size của lệnh gần giá chạy	0.01
Loại tăng lot	Grid cấp số cộng
1/2 Hệ số cộng lot	0.01
1/2 Hệ số nhân lot	1.5
1/2 TP tổng lệnh (\$), 0 = tắt	100.0
1/2 SL tổng lệnh (\$), 0 = tắt	200.0
1/2 Khoảng cách swing tối thiểu	5.0
01 Magic number EA	26081201

Nhập các thông số bot và click Ok bot sẽ gắn vào account mt5 nếu account đã được kích hoạt.

5. Các thông số Input

Swing Point Grid

SL Basket (\$)

TP Basket (\$)

Lot grid: cộng 0.01

Total Swing HL

Start lot (nearest)

Mode: All HH + LL

Delete Buy Limit

Delete Sell Limit

Rescan Grid

SwingPointGrid 1.20 (XAUUSDm,M5)

Common Inputs

Variable	Value
01 Số nền trái/phải xác nhận SWing	6
01 Tổng số điểm Swing HH + LL gần nhất	7
 Loại Swing dùng đặt limit	Cả hai Swing High và Swing Low
$\frac{1}{2}$ Lot size của lệnh gần giá chạy	0.01
 Kiểu tăng lot	Grid cấp số cộng
$\frac{1}{2}$ Hệ số cộng lot	0.01
$\frac{1}{2}$ Hệ số nhân lot	1.5
$\frac{1}{2}$ TP tổng lệnh (\$), 0 = tắt	100.0
$\frac{1}{2}$ SL tổng lệnh (\$), 0 = tắt	200.0
$\frac{1}{2}$ Khoảng cách swing tối thiểu	5.0
01 Magic number EA	26081201

5.1. Số nền trái/phải xác nhận Swing

Số nền trái/phải xác nhận Swing = 6

Thông số này xác định số lượng nền dùng để xác nhận một điểm Swing.

Ví dụ đặt:

6

EA sẽ sử dụng 6 nền bên trái và 6 nền bên phải để xác nhận Swing.

Giá trị càng lớn:

- Swing được xác nhận chặt chẽ hơn.
- Số lượng Swing thường ít hơn.
- Các Swing có xu hướng quan trọng hơn.

Giá trị nhỏ:

- Có nhiều Swing hơn.
 - Grid có thể dày hơn.
 - Có thể xuất hiện nhiều Swing nhỏ.
-

5.2. Tổng số điểm Swing HH + LL gần nhất

Tổng số điểm Swing HH + LL gần nhất = 7

Đây là số lượng Swing gần giá hiện tại mà EA được phép sử dụng để xây dựng Grid.

Ví dụ đặt:

7

EA sẽ lấy tối đa 7 Swing gần nhất theo cấu hình để đặt lệnh.

Thông số này giúp giới hạn số lượng Pending Order và tránh việc EA sử dụng quá nhiều Swing trong lịch sử.

5.3. Loại Swing dùng đặt Limit

Có thể lựa chọn loại Swing được sử dụng để đặt lệnh.

Cả hai Swing High và Swing Low

- Swing High : Điểm vùng kháng cự.
 - Swing Low : Điểm vùng hỗ trợ.
- ⇒ Những điểm Swing High và Swing Low nằm trên giá chạy sẽ đặt Sell Limit,
Những điểm Swing High và Swing Low nằm dưới giá chạy sẽ đặt Buy Limit

Đây là chế độ đang được sử dụng trong hình minh họa.

Chỉ Swing High

EA chỉ sử dụng Swing High để đặt:

Chỉ Swing Low

EA chỉ sử dụng Swing Low để đặt:

6. Lot size của lệnh gần nhất

Lot size của lệnh gần nhất = 0.01

Đây là khối lượng của lệnh gần giá hiện tại nhất.

Ví dụ:

Lot gần nhất = 0.01

Các lệnh tiếp theo sẽ được tính dựa trên **Kiểu tăng lot** được lựa chọn.

7. Kiểu tăng lot

EA hỗ trợ tăng khối lượng theo nhiều cấp.

Ví dụ chế độ:

Grid cấp số cộng

với:

Hệ số cộng lot = 0.01

thì khối lượng có thể tăng:

- Lệnh 1: 0.01
- Lệnh 2: 0.02
- Lệnh 3: 0.03
- Lệnh 4: 0.04
- Lệnh 5: 0.05
- ...

Cách tính:

Lot tiếp theo = Lot trước + Hệ số cộng lot

8. Hệ số cộng lot

Hệ số cộng lot = 0.01

Thông số này được sử dụng khi chọn kiểu tăng lot theo **cấp số cộng**.

Ví dụ:

Lot ban đầu = 0.01

Hệ số cộng = 0.01

→ Lot sẽ tăng:

0.01 → 0.02 → 0.03 → 0.04 → 0.05...

Nếu tăng hệ số cộng lên 0.02:

0.01 → 0.03 → 0.05 → 0.07...

9. Hệ số nhân lot

Hệ số nhân lot = 1.5

Thông số này được sử dụng khi EA chạy theo kiểu tăng lot bằng **hệ số nhân**.

Ví dụ:

Lot ban đầu = 0.01

Hệ số nhân = 1.5

Khối lượng có thể tăng theo:

0.01 → 0.015 → 0.0225 → 0.03375...

EA sẽ chuẩn hóa khối lượng theo bước lot mà Broker cho phép.

10. TP tổng lệnh

TP tổng lệnh (\$) = 100

Đây là mức lợi nhuận tổng của cụm lệnh.

Ví dụ:

TP tổng = 100 USD

Khi tổng lợi nhuận của các lệnh đã khớp do EA quản lý đạt mức **100 USD**, EA sẽ thực hiện chốt toàn bộ cụm lệnh theo cơ chế quản lý của EA.

Nếu đặt:

0

→ Tắt chức năng TP tổng.

Lưu ý

TP tổng được tính theo **tổng lợi nhuận của cụm lệnh**, không phải TP riêng của từng Pending Order.

11. SL tổng lệnh

SL tổng lệnh (\$) = 200

Đây là mức lỗ tối đa bằng tiền mà người dùng cho phép đối với cụm lệnh.

Ví dụ:

SL tổng = **200 USD**

Khi tổng lợi nhuận của cụm lệnh giảm xuống mức **-200 USD**, EA sẽ thực hiện đóng cụm lệnh theo cơ chế quản lý của EA.

Nếu đặt:

0

→ Tắt chức năng SL tổng.

Khuyến nghị

Người dùng nên lựa chọn mức SL phù hợp với số dư tài khoản và khối lượng giao dịch.

12. Khoảng cách Swing tối thiểu

Khoảng cách Swing tối thiểu = 5.0

Thông số này dùng để giới hạn khoảng cách giữa các Swing được sử dụng.

Mục đích là tránh việc các Swing nằm quá gần nhau tạo ra Grid quá dày.

Ví dụ:

Khoảng cách tối thiểu = **5 giá**

Nếu hai Swing nằm cách nhau dưới 5 giá, EA có thể loại bỏ Swing không phù hợp theo nguyên tắc lọc của hệ thống.

Thông số này đặc biệt quan trọng khi giao dịch XAUUSD vì giá vàng có thể hình thành nhiều Swing nhỏ trong thời gian ngắn.

13. Magic Number EA

Magic Number EA = 26081201

Magic Number dùng để EA nhận diện các lệnh do chính EA tạo ra.

Mỗi EA hoặc mỗi chiến lược nên sử dụng Magic Number riêng để tránh quản lý nhầm lệnh của EA khác.

14. Giao diện điều khiển EA

Trên biểu đồ, EA hiển thị bảng điều khiển:

SL Basket (\$)

Hiển thị mức SL tổng đang được thiết lập.

Ví dụ:

200.00

TP Basket (\$)

Hiển thị mức TP tổng.

Ví dụ:

100.00

Lot grid gần 0.01

Hiển thị khối lượng lệnh Grid gần nhất.

Ví dụ:

0.01

Total Swing HL

Hiển thị tổng số Swing High + Swing Low đang được sử dụng.

Ví dụ:

7

Start lot (nearest)

Hiển thị lot khởi đầu của Grid gần giá hiện tại.

Ví dụ:

0.01

15. Các nút điều khiển

Mode: All HH + LL

Nút này cho phép lựa chọn chế độ Swing sử dụng.

Ví dụ:

All HH + LL

EA sử dụng cả:

- HH để đặt Sell Limit.
- LL để đặt Buy Limit.

Tùy phiên bản EA, nút này có thể chuyển đổi giữa các chế độ Swing được hỗ trợ.

16. Delete Buy Limit

Nút:

Delete Buy Limit

Dùng để xóa các lệnh chờ **Buy Limit** đang được EA tạo ra.

Chức năng này hữu ích khi người dùng muốn loại bỏ toàn bộ Buy Limit hiện tại nhưng vẫn giữ lại các lệnh Sell Limit.

17. Delete Sell Limit

Nút:

Delete Sell Limit

Dùng để xóa các lệnh chờ **Sell Limit** đang được EA tạo ra.

Chức năng này hữu ích khi người dùng muốn loại bỏ toàn bộ Sell Limit hiện tại nhưng vẫn giữ lại các lệnh Buy Limit.

18. Rescan Grid

Nút:

Rescan Grid

Dùng để yêu cầu EA quét lại các Swing hiện tại và xây dựng lại Grid.

Có thể sử dụng khi:

- Thị trường đã hình thành Swing mới.
- Muốn cập nhật lại Grid.
- Muốn EA tính toán lại các vùng Buy Limit / Sell Limit.
- Đã xóa Pending Order và muốn xây dựng Grid mới.

Sau khi Rescan, EA sẽ dựa trên các thông số Input hiện tại để xác định lại hệ thống Swing và Pending Order.

19. Ví dụ cấu hình

Một cấu hình tham khảo:

Thông số	Giá trị
Số nền trái/phải xác nhận Swing	6
Tổng Swing gần nhất	7
Loại Swing	HH + LL
Lot gần nhất	0.01
Kiểu tăng lot	Cấp số cộng

Thông số	Giá trị
Hệ số cộng	0.01
Hệ số nhân	1.5
TP tổng	100 USD
SL tổng	200 USD
Khoảng cách Swing tối thiểu	5.0
Magic Number	26081201

Với cấu hình này, EA sẽ:

1. Quét Swing High và Swing Low.
 2. Chọn các Swing phù hợp gần giá hiện tại.
 3. Lọc các Swing quá gần nhau.
 4. Đặt Buy Limit tại Swing Low.
 5. Đặt Sell Limit tại Swing High.
 6. Phân bổ lot theo cấu hình Grid.
 7. Theo dõi tổng lợi nhuận của cụm lệnh.
 8. Đóng cụm khi đạt TP tổng.
 9. Đóng cụm khi đạt SL tổng.
 10. Khi Grid cần cập nhật, EA có thể quét lại Swing và xây dựng lại hệ thống lệnh.
-

20. Quy trình sử dụng cơ bản

Bước 1 — Chọn Symbol

Mở biểu đồ muốn giao dịch, ví dụ:

XAUUSD

Bước 2 — Chọn Timeframe

Chọn khung thời gian muốn EA phân tích Swing.

Ví dụ:

M5

Bước 3 — Gắn EA

Gắn **Swing Point Grid** vào biểu đồ.

Bước 4 — Cài đặt Input

Thiết lập:

- Số nền xác nhận Swing.
- Số lượng Swing.
- Loại Swing.
- Lot.
- Kiểu tăng lot.
- TP tổng.
- SL tổng.
- Khoảng cách Swing tối thiểu.

Bước 5 — Kiểm tra Grid

Kiểm tra các Buy Limit và Sell Limit mà EA đã xây dựng.

Bước 6 — Để EA hoạt động

EA sẽ tự động quản lý các lệnh theo cấu hình.

Khi giá chạm các vùng Swing, Pending Order có thể được kích hoạt.

Bước 7 — Cập nhật Grid

Khi cần cập nhật lại các Swing, sử dụng:

Rescan Grid

21. Lưu ý khi sử dụng

- Nên kiểm tra EA trên **Demo/Strategy Tester** trước khi chạy tài khoản thật.
 - Lot càng lớn thì mức biến động lợi nhuận và rủi ro càng cao.
 - Tăng số lượng Swing sẽ có thể làm tăng số lượng Pending Order.
 - Hệ số tăng lot cần được sử dụng thận trọng.
 - TP Basket và SL Basket nên được thiết lập dựa trên số dư tài khoản và khối lượng giao dịch.
 - Không nên thay đổi nhiều thông số cùng lúc khi đang kiểm thử để dễ đánh giá hiệu quả.
 - Khi chạy trên khung thời gian khác, hệ thống Swing có thể thay đổi đáng kể.
-

Tóm tắt

Swing Point Grid là EA giao dịch theo các vùng Swing High và Swing Low.

Swing High , Swing Low Nằm trên giá chạy → Sell Limit

Swing High , Swing Low Nằm dưới giá chạy → Buy Limit

EA tự động:

**Quét Swing → Lọc Swing → Xây dựng Grid → Đặt Pending → Quản lý cụm lệnh
→ Chốt TP/SL tổng → Cập nhật Grid**

Người dùng chủ yếu cần cấu hình **độ nhảy Swing, số lượng Swing, lot, cách tăng lot, TP Basket và SL Basket** để phù hợp với chiến lược giao dịch của mình.